

**DANH SÁCH SINH VIÊN ĐĂNG KÝ THỰC HIỆN**  
**KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP/ THỰC TẬP TỐT NGHIỆP VÀ THỰC TẬP DỰ ÁN TỐT NGHIỆP**  
*LỚP CHẤT LƯỢNG CAO, KHÓA 2020 - THÁNG 08 NĂM 2024*

| STT | MÃ HP    | TÊN HP                    | MSSV     | HỌ TÊN SV                | TÊN ĐỀ TÀI                                             | GIÁO VIÊN HƯỚNG DẪN                        | BỘ MÔN | LOẠI KL  | CHUYÊN NGÀNH                |
|-----|----------|---------------------------|----------|--------------------------|--------------------------------------------------------|--------------------------------------------|--------|----------|-----------------------------|
| 1   | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127548 | Đổng Mỹ Linh             | Tìm hiểu và xây dựng hệ thống tư vấn thời gian thực    | TS. Phạm Nguyễn Cường<br>ThS. Lương Hán Cơ | HTTT   | Ứng dụng | Hệ thống thông tin          |
| 2   | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127570 | Võ Thị Kim Ngân          |                                                        |                                            | HTTT   | Ứng dụng | Hệ thống thông tin          |
| 3   | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127671 | Phạm Quốc Vương          |                                                        |                                            | HTTT   | Ứng dụng | Hệ thống thông tin          |
| 4   | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127107 | Lê Quốc kỳ Anh           | Xây dựng ứng dụng web hỗ trợ quản lý giao dịch Bitcoin | TS. Trương Toàn Thịnh                      | CNPM   | Ứng dụng | Công nghệ Thông tin         |
| 5   | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127228 | Nguyễn Hoàng Thảo Linh   |                                                        |                                            | CNPM   | Ứng dụng | Công nghệ trí thức          |
| 6   | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127259 | Huỳnh Thành Nguyên       |                                                        |                                            | CNPM   | Ứng dụng | Mạng máy tính và Viễn thông |
| 7   | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127362 | Phạm Hiền Đoàn Trang     |                                                        |                                            | CNPM   | Ứng dụng | Công nghệ trí thức          |
| 8   | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127685 | Trần Cẩm Quyên           |                                                        |                                            | CNPM   | Ứng dụng | Công nghệ trí thức          |
| 9   | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127078 | Nguyễn Lê Hoàng Thông    | Hệ thống hỗ trợ quản lý nhóm tennis phong trào         | ThS. Mai Anh Tuấn                          | CNPM   | Ứng dụng | Kỹ thuật phần mềm           |
| 10  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127494 | Trương Chí Hiên          |                                                        |                                            | CNPM   | Ứng dụng | Kỹ thuật phần mềm           |
| 11  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127518 | Nguyễn Quốc Huy          |                                                        |                                            | CNPM   | Ứng dụng | Kỹ thuật phần mềm           |
| 12  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127521 | Hồ Quang Khải            |                                                        |                                            | CNPM   | Ứng dụng | Kỹ thuật phần mềm           |
| 13  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127651 | Đỗ Minh Trí              |                                                        |                                            | CNPM   | Ứng dụng | Kỹ thuật phần mềm           |
| 14  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127138 | Huỳnh Minh Đức           | Xây dựng ứng dụng hỗ trợ giảng dạy môn Cơ sở dữ liệu   | ThS. Tiết Gia Hồng                         | HTTT   | Ứng dụng | Hệ thống thông tin          |
| 15  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127172 | Trương Quốc Huân         |                                                        |                                            | HTTT   | Ứng dụng | Hệ thống thông tin          |
| 16  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127549 | Nguyễn Chí Linh          |                                                        |                                            | HTTT   | Ứng dụng | Hệ thống thông tin          |
| 17  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127577 | Phan Nguyễn Phước Nguyên |                                                        |                                            | HTTT   | Ứng dụng | Hệ thống thông tin          |
| 18  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127584 | Trần Hữu Minh Nhật       |                                                        |                                            | HTTT   | Ứng dụng | Hệ thống thông tin          |
| 19  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127637 | Võ Lê Anh Thông          |                                                        |                                            | HTTT   | Ứng dụng | Hệ thống thông tin          |
| 20  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127037 | Lê Nguyễn Trường Huy     | Phát triển hệ thống quản lý bán vé tự động             | ThS. Trần Duy Thảo                         | CNPM   | Ứng dụng | Kỹ thuật phần mềm           |
| 21  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127473 | Vũ Đức Dũng              |                                                        |                                            | CNPM   | Ứng dụng | Kỹ thuật phần mềm           |
| 22  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127495 | Thái Chí Hiên            |                                                        |                                            | CNPM   | Ứng dụng | Kỹ thuật phần mềm           |
| 23  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127527 | Phạm Nguyên Khang        |                                                        |                                            | CNPM   | Ứng dụng | Kỹ thuật phần mềm           |
| 24  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127594 | Nguyễn Thiên Phú         |                                                        |                                            | CNPM   | Ứng dụng | Kỹ thuật phần mềm           |
| 25  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127392 | Lê Nguyễn Lan Vy         | Xây dựng hệ thống hỗ trợ giải đáp thắc mắc trực tuyến  | ThS. Ngô Ngọc Đăng Khoa                    | CNPM   | Ứng dụng | Kỹ thuật phần mềm           |
| 26  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127466 | Cao Nhật Đức             |                                                        |                                            | CNPM   | Ứng dụng | Kỹ thuật phần mềm           |
| 27  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127550 | Đoàn Hữu Lộc             |                                                        |                                            | CNPM   | Ứng dụng | Kỹ thuật phần mềm           |
| 28  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127614 | Huỳnh Ngọc Sơn           |                                                        |                                            | CNPM   | Ứng dụng | Kỹ thuật phần mềm           |

| STT | MÃ HP    | TÊN HP                    | MSSV     | HỌ TÊN SV             | TÊN ĐỀ TÀI                                                                                                 | GIÁO VIÊN HƯỚNG DẪN                             | BỘ MÔN | LOẠI KL  | CHUYÊN NGÀNH                |
|-----|----------|---------------------------|----------|-----------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|--------|----------|-----------------------------|
| 29  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127616 | Trần Minh Sơn         |                                                                                                            |                                                 | CNPM   | Ứng dụng | Kỹ thuật phần mềm           |
| 30  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127657 | Nguyễn Đăng Mạnh Tú   |                                                                                                            |                                                 | CNPM   | Ứng dụng | Kỹ thuật phần mềm           |
| 31  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127003 | Hoàng Quốc Bảo        | Phát triển game hỗ trợ học lập trình C++ với Unity                                                         | ThS. Nguyễn Lê Hoàng Dũng<br>ThS. Đỗ Nguyên Kha | CNPM   | Ứng dụng | Kỹ thuật phần mềm           |
| 32  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127254 | Tô Nguyễn Trúc Nghi   |                                                                                                            |                                                 | CNPM   | Ứng dụng | Hệ thống thông tin          |
| 33  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127531 | Trương Trọng Khánh    |                                                                                                            |                                                 | CNPM   | Ứng dụng | Kỹ thuật phần mềm           |
| 34  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127619 | Lê Duy Tâm            |                                                                                                            |                                                 | CNPM   | Ứng dụng | Kỹ thuật phần mềm           |
| 35  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127647 | Nguyễn Khánh Toàn     |                                                                                                            |                                                 | CNPM   | Ứng dụng | Kỹ thuật phần mềm           |
| 36  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127007 | Huỳnh Minh Chiến      | Hệ thống hỗ trợ tìm kiếm việc làm tích hợp AI                                                              | ThS. Nguyễn Minh Huy                            | CNPM   | Ứng dụng | Kỹ thuật phần mềm           |
| 37  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127131 | Nguyễn Tuấn Đạt       |                                                                                                            |                                                 | CNPM   | Ứng dụng | Kỹ thuật phần mềm           |
| 38  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127256 | Trần Anh Ngọc         |                                                                                                            |                                                 | CNPM   | Ứng dụng | Hệ thống thông tin          |
| 39  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127435 | Trần Văn An           |                                                                                                            |                                                 | CNPM   | Ứng dụng | Kỹ thuật phần mềm           |
| 40  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127591 | Hàn Thọ Nhật Phú      |                                                                                                            |                                                 | CNPM   | Ứng dụng | Kỹ thuật phần mềm           |
| 41  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127653 | Trần Nguyễn Lan Trinh |                                                                                                            |                                                 | CNPM   | Ứng dụng | Hệ thống thông tin          |
| 42  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127021 | Trần Thu Hiền         | Hệ thống hỗ trợ quản lý nhóm chơi cầu lông phong trào                                                      | ThS. Mai Anh Tuấn                               | CNPM   | Ứng dụng | Hệ thống thông tin          |
| 43  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127143 | Phạm Giang Thái Dương |                                                                                                            |                                                 | CNPM   | Ứng dụng | Kỹ thuật phần mềm           |
| 44  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127486 | Dương Thanh Giang     |                                                                                                            |                                                 | CNPM   | Ứng dụng | Hệ thống thông tin          |
| 45  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127556 | Tăng Kim Long         |                                                                                                            |                                                 | CNPM   | Ứng dụng | Kỹ thuật phần mềm           |
| 46  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127646 | Bành Hào Toàn         |                                                                                                            |                                                 | CNPM   | Ứng dụng | Kỹ thuật phần mềm           |
| 47  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127184 | Hà Huỳnh Đức Huy      | Xây dựng hệ thống SaaS đặt chỗ online cho các dịch vụ SME                                                  | ThS. Nguyễn Văn Khiết                           | CNPM   | Ứng dụng | Công nghệ Thông tin         |
| 48  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127502 | Võ Lê Hoài            |                                                                                                            |                                                 | CNPM   | Ứng dụng | Kỹ thuật phần mềm           |
| 49  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127528 | Quách Vĩnh Khang      |                                                                                                            |                                                 | CNPM   | Ứng dụng | Kỹ thuật phần mềm           |
| 50  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127553 | Nguyễn Tiến Lợi       |                                                                                                            |                                                 | CNPM   | Ứng dụng | Kỹ thuật phần mềm           |
| 51  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127571 | Bùi Văn Nghĩa         |                                                                                                            |                                                 | CNPM   | Ứng dụng | Khoa học dữ liệu            |
| 52  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127676 | Nguyễn Vũ Khôi        |                                                                                                            |                                                 | CNPM   | Ứng dụng | Khoa học dữ liệu            |
| 53  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127245 | Hồ Bá Nam             | Ứng dụng Account abstraction để nâng cao trải nghiệm người dùng blockchain trên nền tảng chia sẻ thông tin | PGS.TS. Nguyễn Đình Thúc                        | CNPM   | Ứng dụng | Mạng máy tính và Viễn thông |
| 54  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127292 | Phạm Đăng Quân        |                                                                                                            |                                                 | CNPM   | Ứng dụng | Mạng máy tính và Viễn thông |
| 55  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127430 | Nguyễn Quang Tiến     |                                                                                                            |                                                 | CNPM   | Ứng dụng | Mạng máy tính và Viễn thông |
| 56  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127509 | Lu Phi Hùng           |                                                                                                            |                                                 | CNPM   | Ứng dụng | Mạng máy tính và Viễn thông |
| 57  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127013 | Đặng Nguyễn Duy       | Hệ thống kết nối sinh viên và cựu sinh viên trường đại học Khoa Học Tự Nhiên TP.HCM                        | ThS. Nguyễn Lê Hoàng Dũng<br>ThS. Hồ Tuấn Thanh | CNPM   | Ứng dụng | Kỹ thuật phần mềm           |
| 58  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127285 | Trần Hồng Minh Phúc   |                                                                                                            |                                                 | CNPM   | Ứng dụng | Hệ thống thông tin          |
| 59  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127306 | Nguyễn Nhật Quỳnh     |                                                                                                            |                                                 | CNPM   | Ứng dụng | Kỹ thuật phần mềm           |
| 60  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127575 | Huỳnh Cao Nguyên      |                                                                                                            |                                                 | CNPM   | Ứng dụng | Kỹ thuật phần mềm           |

| STT | MÃ HP    | TÊN HP                    | MSSV     | HỌ TÊN SV               | TÊN ĐỀ TÀI                                                     | GIÁO VIÊN HƯỚNG DẪN       | BỘ MÔN | LOẠI KL  | CHUYÊN NGÀNH        |
|-----|----------|---------------------------|----------|-------------------------|----------------------------------------------------------------|---------------------------|--------|----------|---------------------|
| 61  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127610 | Trương Samuel           |                                                                |                           | CNPM   | Ứng dụng | Kỹ thuật phần mềm   |
| 62  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127067 | Trần Hồng Quân          | Hệ thống hỗ trợ hoạt động tư vấn giám sát sinh viên            | TS. Lâm Quang Vũ          | CNPM   | Ứng dụng | Kỹ thuật phần mềm   |
| 63  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127159 | Nguyễn Tấn Hiếu         |                                                                |                           | CNPM   | Ứng dụng | Kỹ thuật phần mềm   |
| 64  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127312 | Võ Thanh Sương          |                                                                |                           | CNPM   | Ứng dụng | Công nghệ Thông tin |
| 65  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127493 | Nguyễn Văn Hậu          |                                                                |                           | CNPM   | Ứng dụng | Kỹ thuật phần mềm   |
| 66  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127638 | Võ Minh Thông           |                                                                |                           | CNPM   | Ứng dụng | Kỹ thuật phần mềm   |
| 67  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127665 | Dương Quang Vinh        |                                                                |                           | CNPM   | Ứng dụng | Kỹ thuật phần mềm   |
| 68  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127056 | Võ Duy Nhân             | Phát triển ứng dụng Gamefi dựa trên blockchain                 | ThS. Đỗ Nguyên Kha        | CNPM   | Ứng dụng | Kỹ thuật phần mềm   |
| 69  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127063 | Phan Minh Phúc          |                                                                |                           | CNPM   | Ứng dụng | Hệ thống thông tin  |
| 70  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127162 | Nguyễn Sơn Hoà          |                                                                |                           | CNPM   | Ứng dụng | Khoa học máy tính   |
| 71  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127237 | Nguyễn Tấn Lực          |                                                                |                           | CNPM   | Ứng dụng | Kỹ thuật phần mềm   |
| 72  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127507 | Bùi Trần Huân           |                                                                |                           | CNPM   | Ứng dụng | Kỹ thuật phần mềm   |
| 73  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127206 | Vũ Đình Duy Khánh       | Phát triển game 3D hỗ trợ học tiếng Anh cho học sinh tiểu học  | ThS. Nguyễn Lê Hoàng Dũng | CNPM   | Ứng dụng | Khoa học máy tính   |
| 74  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127253 | Nguyễn Thanh Ngân       |                                                                |                           | CNPM   | Ứng dụng | Công nghệ tri thức  |
| 75  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127269 | Trần Thị Tuyết Nhung    |                                                                |                           | CNPM   | Ứng dụng | Kỹ thuật phần mềm   |
| 76  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127478 | Huỳnh Tuấn Duy          |                                                                |                           | CNPM   | Ứng dụng | Kỹ thuật phần mềm   |
| 77  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127403 | Phạm Trần Minh Ngọc     | Ứng dụng kết nối chủ nhà với các dịch vụ chăm sóc nhà cửa      | ThS. Trương Phước Lộc     | CNPM   | Ứng dụng | Kỹ thuật phần mềm   |
| 78  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127457 | Phạm Nguyễn Cao Cường   |                                                                |                           | CNPM   | Ứng dụng | Kỹ thuật phần mềm   |
| 79  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127460 | Lý Văn Đạt              |                                                                |                           | CNPM   | Ứng dụng | Kỹ thuật phần mềm   |
| 80  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127463 | Phan Phúc Đạt           |                                                                |                           | CNPM   | Ứng dụng | Kỹ thuật phần mềm   |
| 81  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127479 | Lê Nhất Duy             |                                                                |                           | CNPM   | Ứng dụng | Kỹ thuật phần mềm   |
| 82  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127622 | Nguyễn Hồng Tấn         |                                                                |                           | CNPM   | Ứng dụng | Kỹ thuật phần mềm   |
| 83  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127027 | Nguyễn Thanh Hoàng      | Xây dựng hệ thống hỗ trợ sinh viên rèn luyện kĩ năng lập trình | ThS. Phạm Minh Tuấn       | CNPM   | Ứng dụng | Kỹ thuật phần mềm   |
| 84  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127530 | Nguyễn Đình Quang Khánh |                                                                |                           | CNPM   | Ứng dụng | Kỹ thuật phần mềm   |
| 85  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127634 | Dương Chí Thông         |                                                                |                           | CNPM   | Ứng dụng | Kỹ thuật phần mềm   |
| 86  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127641 | Đặng Ngọc Tiến          |                                                                |                           | CNPM   | Ứng dụng | Kỹ thuật phần mềm   |
| 87  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127643 | Trương Gia Tiến         |                                                                |                           | CNPM   | Ứng dụng | Kỹ thuật phần mềm   |
| 88  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127659 | Nguyễn Quốc Tuấn        |                                                                |                           | CNPM   | Ứng dụng | Kỹ thuật phần mềm   |
| 89  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127425 | Lê Trần Phi Hùng        | Hệ thống chia sẻ đồ cũ                                         | ThS. Nguyễn Minh Huy      | CNPM   | Ứng dụng | Kỹ thuật phần mềm   |
| 90  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127455 | Hứa Lâm Chí Cường       |                                                                |                           | CNPM   | Ứng dụng | Hệ thống thông tin  |
| 91  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127621 | Châu Hoàng Tấn          |                                                                |                           | CNPM   | Ứng dụng | Kỹ thuật phần mềm   |
| 92  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127662 | Nguyễn Đình Văn         |                                                                |                           | CNPM   | Ứng dụng | Kỹ thuật phần mềm   |

| STT | MÃ HP    | TÊN HP                    | MSSV     | HỌ TÊN SV               | TÊN ĐỀ TÀI                                               | GIÁO VIÊN HƯỚNG DẪN      | BỘ MÔN   | LOẠI KL  | CHUYÊN NGÀNH                |
|-----|----------|---------------------------|----------|-------------------------|----------------------------------------------------------|--------------------------|----------|----------|-----------------------------|
| 93  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127185 | Nguyễn Gia Huy          | Hệ thống quản lý tài sản số bằng blockchain              | PGS.TS. Nguyễn Đình Thúc | CNTTThúc | Ứng dụng | Công nghệ trí thức          |
| 94  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127327 | Ngô Hữu Nhật Thanh      |                                                          |                          | CNTTThúc | Ứng dụng | Khoa học dữ liệu            |
| 95  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127554 | Đào Thiên Long          |                                                          |                          | CNTTThúc | Ứng dụng | Mạng máy tính và Viễn thông |
| 96  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127124 | Đặng Bảo Châu           | Phát triển game AR hỗ trợ học toán lớp 2 với Unity       | ThS. Trần Duy Thảo       | CNPM     | Ứng dụng | Kỹ thuật phần mềm           |
| 97  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127475 | Nguyễn Trần Đại Dương   |                                                          |                          | CNPM     | Ứng dụng | Kỹ thuật phần mềm           |
| 98  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127496 | Nguyễn Thái Hiệp        |                                                          |                          | CNPM     | Ứng dụng | Kỹ thuật phần mềm           |
| 99  | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127596 | Nguyễn Như Phước        |                                                          |                          | CNPM     | Ứng dụng | Kỹ thuật phần mềm           |
| 100 | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127599 | Lê Quân                 |                                                          |                          | CNPM     | Ứng dụng | Kỹ thuật phần mềm           |
| 101 | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127364 | Nguyễn Võ Minh Trí      | Tìm hiểu và ứng dụng máy học hỗ trợ hoạt động kinh doanh | ThS. Trần Văn Quý        | CNPM     | Ứng dụng | Kỹ thuật phần mềm           |
| 102 | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127598 | Lê Hoài Phương          |                                                          |                          | CNPM     | Ứng dụng | Kỹ thuật phần mềm           |
| 103 | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127605 | Nguyễn Minh Quang       |                                                          |                          | CNPM     | Ứng dụng | Kỹ thuật phần mềm           |
| 104 | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127629 | Lăng Thảo Thảo          |                                                          |                          | CNPM     | Ứng dụng | Kỹ thuật phần mềm           |
| 105 | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127631 | Thái Văn Thiên          |                                                          |                          | CNPM     | Ứng dụng | Công nghệ Thông tin         |
| 106 | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127679 | Lê Hoàng Khanh Nguyên   |                                                          |                          | CNPM     | Ứng dụng | Kỹ thuật phần mềm           |
| 107 | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127114 | Huỳnh Quốc Bảo          | Hệ thống hỗ trợ gợi ý món ăn                             | ThS. Ngô Ngọc Đăng Khoa  | CNPM     | Ứng dụng | Kỹ thuật phần mềm           |
| 108 | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127268 | Hà Đăng Nhuận           |                                                          |                          | CNPM     | Ứng dụng | Công nghệ trí thức          |
| 109 | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127467 | Liên Văn Đức            |                                                          |                          | CNPM     | Ứng dụng | Kỹ thuật phần mềm           |
| 110 | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127542 | Lê Anh Kiệt             |                                                          |                          | CNPM     | Ứng dụng | Kỹ thuật phần mềm           |
| 111 | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127585 | Phan Thị Hữu Niên       |                                                          |                          | CNPM     | Ứng dụng | Kỹ thuật phần mềm           |
| 112 | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127611 | Bùi Tấn Sang            |                                                          |                          | CNPM     | Ứng dụng | Kỹ thuật phần mềm           |
| 113 | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127112 | Dương Nguyễn Gia Bảo    | Hệ thống hỗ trợ quản lý môn Thực tập thực tế CTĐA        | ThS. Lương VT Minh       | HTTT     | Ứng dụng | Hệ thống thông tin          |
| 114 | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127251 | Lê Thu Ngân             |                                                          |                          | HTTT     | Ứng dụng | Hệ thống thông tin          |
| 115 | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127326 | Đỗ Quốc Thắng           |                                                          |                          | HTTT     | Ứng dụng | Hệ thống thông tin          |
| 116 | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127650 | Nguyễn Thị Phương Trang |                                                          |                          | HTTT     | Ứng dụng | Hệ thống thông tin          |
| 117 | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127210 | Nguyễn Ngọc Anh Khoa    | Hệ thống tăng tương tác cho các nhân hàng                | ThS. Trần Duy Quang      | CNPM     | Ứng dụng | Kỹ thuật phần mềm           |
| 118 | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127278 | Nguyễn Văn Phú          |                                                          |                          | CNPM     | Ứng dụng | Kỹ thuật phần mềm           |
| 119 | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127437 | Dương Đức Anh           |                                                          |                          | CNPM     | Ứng dụng | Kỹ thuật phần mềm           |
| 120 | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127522 | Nguyễn Hữu Khải         |                                                          |                          | CNPM     | Ứng dụng | Kỹ thuật phần mềm           |
| 121 | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127551 | Nguyễn Hữu Lộc          |                                                          |                          | CNPM     | Ứng dụng | Kỹ thuật phần mềm           |
| 122 | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127673 | Trương Gia Huy          |                                                          |                          | CNPM     | Ứng dụng | Kỹ thuật phần mềm           |
| 123 | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127261 | Nguyễn Khôi Nguyên      | Tìm hiểu và thử nghiệm các hệ thống đào tạo thể          | TS. Trần Trung Dũng      | MMTVT    | Ứng dụng | Mạng máy tính và Viễn thông |
| 124 | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127547 | Phan Thành Lập          |                                                          |                          | MMTVT    | Ứng dụng | Mạng máy tính và Viễn thông |

| STT | MÃ HP    | TÊN HP                    | MSSV     | HỌ TÊN SV            | TÊN ĐỀ TÀI                                                                          | GIÁO VIÊN HƯỚNG DẪN                       | BỘ MÔN   | LOẠI KL    | CHUYÊN NGÀNH                |
|-----|----------|---------------------------|----------|----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|----------|------------|-----------------------------|
| 125 | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127163 | Trần Thanh Hoà       | An toàn và phục hồi dữ liệu ảnh trên Android                                        | ThS. Thái Hùng Văn                        | CNTTThức | Ứng dụng   | Công nghệ trí thức          |
| 126 | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127274 | Nguyễn Thanh Phong   |                                                                                     |                                           | CNTTThức | Ứng dụng   | Công nghệ trí thức          |
| 127 | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127390 | Lê Anh Vinh          |                                                                                     |                                           | CNTTThức | Ứng dụng   | Mạng máy tính và Viễn thông |
| 128 | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127589 | Võ Tấn Phát          |                                                                                     |                                           | CNTTThức | Ứng dụng   | Mạng máy tính và Viễn thông |
| 129 | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127142 | Lê Phi Dương         | Tìm hiểu Unity và xây dựng ứng dụng game "Thủ thành chiến thuật"                    | ThS. Lê Hà Minh                           | MMTVT    | Ứng dụng   | Mạng máy tính và Viễn thông |
| 130 | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127169 | Phạm Huy Hoàng       |                                                                                     |                                           | MMTVT    | Ứng dụng   | Công nghệ Thông tin         |
| 131 | CSC10204 | Thực tập dự án tốt nghiệp | 20127481 | Nguyễn Đức Duy       |                                                                                     |                                           | MMTVT    | Ứng dụng   | Công nghệ trí thức          |
| 132 | CSC10252 | Thực tập tốt nghiệp       | 20127559 | Nguyễn Hoàng Luân    | Phát triển và tối ưu hóa các ứng dụng hỗ trợ nền tảng y tế từ xa                    | PGS.TS. Nguyễn Văn Vũ<br>Nguyễn Hoàng Anh | CNPM     | Ứng dụng   | Kỹ thuật phần mềm           |
| 133 | CSC10252 | Thực tập tốt nghiệp       | 20127168 | Nguyễn Huy Hoàng     | Xây dựng kho dữ liệu lakehouse và phân tích nhu cầu cầu đầu thầu                    | TS. Ngô Minh Nhật<br>Nguyễn Minh Thông    | CNTTThức | Ứng dụng   | Công nghệ trí thức          |
| 134 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp      | 20127016 | Đào Đại Hải          | Cải thiện dự đoán xu hướng tài chính bằng cách tích hợp thông tin đa góc nhìn       | ThS. Trần Văn Quý                         | CNPM     | Nghiên cứu | Kỹ thuật phần mềm           |
| 135 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp      | 20127213 | Lê Đặng Minh Khôi    |                                                                                     |                                           | CNPM     | Nghiên cứu | Kỹ thuật phần mềm           |
| 136 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp      | 20127091 | Lê Trọng Anh Tú      | Chữ kí nhóm động dựa trên đường cong Elliptic: Cách xây dựng và phân tích hiệu năng | PGS.TS. Nguyễn Đình Thúc                  | CNTTThức | Nghiên cứu | Công nghệ trí thức          |
| 137 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp      | 20127135 | Trần Huỳnh Ngọc Diệp | Dự đoán xu hướng thị trường tài chính dựa vào học tăng cường sâu                    | ThS. Trần Văn Quý                         | CNPM     | Nghiên cứu | Kỹ thuật phần mềm           |
| 138 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp      | 20127305 | Trần Thảo Quyên      |                                                                                     |                                           | CNPM     | Nghiên cứu | Kỹ thuật phần mềm           |
| 139 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp      | 20127508 | Bùi Quốc Hùng        | GLANet - Học dữ liệu dạng bảng sử dụng cơ chế tập trung                             | GS.TS. Lê Hoài Bắc                        | KHMT     | Nghiên cứu | Khoa học máy tính           |
| 140 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp      | 20127288 | Nguyễn Nam Phương    | Hệ thống tự động phân tích dữ liệu của sản thương mại điện tử                       | TS. Nguyễn Tiến Huy<br>TS. Lê Thanh Tùng  | KHMT     | Ứng dụng   | Khoa học dữ liệu            |
| 141 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp      | 20127613 | Phan Thanh Sang      |                                                                                     |                                           | KHMT     | Ứng dụng   | Khoa học dữ liệu            |
| 142 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp      | 20127094 | Nguyễn Minh Văn      | Hệ thống Tư vấn Y khoa có khả năng giải thích                                       | GS.TS. Lê Hoài Bắc                        | KHMT     | Nghiên cứu | Khoa học dữ liệu            |
| 143 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp      | 20127333 | Nguyễn Duy Thịnh     |                                                                                     |                                           | KHMT     | Nghiên cứu | Khoa học dữ liệu            |
| 144 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp      | 20127412 | Nguyễn Thị Minh Thảo | Hướng tới giải pháp ứng dụng học máy thống kê cho phân tích phân đoạn khách hàng    | TS. Vũ Thị Mỹ Hằng<br>ThS. Lương Vĩ Minh  | HTTT     | Nghiên cứu | Hệ thống thông tin          |
| 145 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp      | 20127483 | Nguyễn Tiến Duy      |                                                                                     |                                           | HTTT     | Nghiên cứu | Hệ thống thông tin          |
| 146 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp      | 20127028 | Võ Văn Hoàng         | Khai thác mẫu có lợi ích cao dựa trên đồ thị                                        | GS.TS. Lê Hoài Bắc                        | KHMT     | Nghiên cứu | Khoa học dữ liệu            |
| 147 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp      | 20127054 | Ngô Văn Trung Nguyên |                                                                                     |                                           | KHMT     | Nghiên cứu | Khoa học dữ liệu            |
| 148 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp      | 20127546 | Võ Thanh Lâm         | Mạng học sâu MNASNet phân biệt các loại lá cây dựa vào ảnh chụp                     | PGS.TS. Lê Hoàng Thái                     | KHMT     | Nghiên cứu | Khoa học máy tính           |
| 149 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp      | 20127084 | Nguyễn Ngọc Bảo Trâm | Mô hình giải thích bằng ngữ pháp cho tác vụ Gán nhãn Ngữ nghĩa trên văn bản Y Sinh  | ThS. Tuấn Nguyễn Hoài Đức                 | KHMT     | Nghiên cứu | Khoa học dữ liệu            |
| 150 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp      | 20127458 | Đặng Tiến Đạt        |                                                                                     |                                           | KHMT     | Nghiên cứu | Khoa học dữ liệu            |
| 151 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp      | 20127049 | Nguyễn Đức Minh      | Mô hình học sâu không giám sát cho tác vụ phát hiện bất thường                      | GS.TS. Lê Hoài Bắc                        | KHMT     | Nghiên cứu | Khoa học dữ liệu            |
| 152 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp      | 20127052 | Võ Công Minh         |                                                                                     |                                           | KHMT     | Nghiên cứu | Khoa học máy tính           |
| 153 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp      | 20127482 | Nguyễn Lê Duy        | Một phương pháp cải tiến mô hình nhân tố ẩn cho bài toán tư vấn nhóm                | ThS. Tiết Gia Hồng                        | HTTT     | Nghiên cứu | Công nghệ Thông tin         |
| 154 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp      | 20127661 | Lê Phan Duy Tùng     |                                                                                     |                                           | HTTT     | Nghiên cứu | Công nghệ Thông tin         |

| STT | MÃ HP    | TÊN HP               | MSSV     | HỌ TÊN SV                | TÊN ĐỀ TÀI                                                                                                    | GIÁO VIÊN HƯỚNG DẪN                                | BỘ MÔN  | LOẠI KL    | CHUYÊN NGÀNH        |
|-----|----------|----------------------|----------|--------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------|---------|------------|---------------------|
| 155 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 20127524 | Phan Tuấn Khải           | Nghiên cứu ứng dụng học sâu trong suy luận logic trong văn bản                                                | ThS. Trần Thị Thảo Nhi<br>TS. Lê Thanh Tùng        | CNTThức | Nghiên cứu | Công nghệ trí thức  |
| 156 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 20127625 | Nguyễn Trương Hoàng Thái | Phương pháp xác định và cập nhật neuron trí thức trong mô hình transformer                                    | PGS.TS. Lê Hoàng Thái                              | KHMT    | Nghiên cứu | Khoa học máy tính   |
| 157 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 20127681 | Nguyễn Thiên Phúc        |                                                                                                               |                                                    | KHMT    | Nghiên cứu | Khoa học dữ liệu    |
| 158 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 20127175 | Đỗ Nguyên Hưng           | Xây dựng hệ thống đo đặc dựa vào dây ảnh (Ứng dụng trong trang trí nội thất, đo nhà, đo đất, đo ruộng)        | PGS.TS. Lý Quốc Ngọc                               | TGMT    | Nghiên cứu | Thị giác máy tính   |
| 159 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 20127311 | Nguyễn Quốc Sự           |                                                                                                               |                                                    | TGMT    | Nghiên cứu | Thị giác máy tính   |
| 160 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 20127441 | Võ Minh Anh              | Phát hiện đối tượng dựa trên mô hình ngôn ngữ-ảnh                                                             | PGS.TS. Lý Quốc Ngọc                               | TGMT    | Nghiên cứu | Thị giác máy tính   |
| 161 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 20127461 | Nguyễn Lê Tấn Đạt        |                                                                                                               |                                                    | TGMT    | Nghiên cứu | Khoa học máy tính   |
| 162 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 20127158 | Lê Trần Trung Hiếu       | Ứng dụng Trí thông minh nhân tạo trong hỗ trợ chẩn đoán bệnh ung thư xương dựa vào hình ảnh                   | PGS.TS. Lý Quốc Ngọc                               | TGMT    | Nghiên cứu | Thị giác máy tính   |
| 163 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 20127309 | Nguyễn Lê Sơn            |                                                                                                               |                                                    | TGMT    | Nghiên cứu | Thị giác máy tính   |
| 164 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 20127335 | Phạm Huy Cường Thịnh     | Tối ưu mệnh lệnh cho bài toán hồi đáp                                                                         | TS. Lê Thanh Tùng<br>TS. Nguyễn Tiến Huy           | KHMT    | Ứng dụng   | Công nghệ Thông tin |
| 165 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 20127515 | Nguyễn Hoàng Quốc Huy    | Phân vùng hình ảnh sử dụng văn bản và hình ảnh                                                                | ThS. Phạm Trọng Nghĩa                              | KHMT    | Nghiên cứu | Khoa học máy tính   |
| 166 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 20127654 | Nguyễn Thành Trung       |                                                                                                               |                                                    | KHMT    | Nghiên cứu | Khoa học máy tính   |
| 167 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 20127626 | Tô Duy Thái              | Ứng dụng Giải pháp Đăng nhập Một lần - Tăng cường Bảo mật và Trải nghiệm Người dùng                           | PGS.TS. Nguyễn Đình Thúc<br>TS. Huỳnh Nguyên Chính | CNTThức | Ứng dụng   | Công nghệ trí thức  |
| 168 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 20127537 | Trần Anh Khởi            | Hệ thống hỗ trợ viết Tiếng Anh                                                                                | TS. Ngô Huy Biên                                   | CNPM    | Ứng dụng   | Kỹ thuật phần mềm   |
| 169 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 20127539 | Trần Duy Khương          |                                                                                                               |                                                    | CNPM    | Ứng dụng   | Kỹ thuật phần mềm   |
| 170 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 20127117 | Nguyễn Minh Gia Bảo      | Hệ thống tương tác thông minh cho việc học                                                                    | TS. Lê Khánh Duy                                   | CNPM    | Ứng dụng   | Kỹ thuật phần mềm   |
| 171 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 20127477 | Đỗ Đức Duy               |                                                                                                               |                                                    | CNPM    | Ứng dụng   | Kỹ thuật phần mềm   |
| 172 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 20127219 | Bùi Tuấn Kiệt            | Xử lí bài toán phân tách đối tượng nguy trang bằng Vision-Language Model                                      | GS.TS. Lê Hoài Bắc                                 | KHMT    | Nghiên cứu | Khoa học máy tính   |
| 173 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 20127186 | Nguyễn Hoàng Gia Huy     | Nghiên cứu và ứng dụng blockchain vào việc xác thực quyền sở hữu văn bản                                      | ThS. Trần Duy Thảo<br>ThS. Hồ Tuấn Thanh           | CNPM    | Ứng dụng   | Công nghệ Thông tin |
| 174 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 20127338 | Trương Gia Thịnh         |                                                                                                               |                                                    | CNTThức | Ứng dụng   | Công nghệ trí thức  |
| 175 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 20127370 | Mai Quý Trung            | Nghiên cứu ảnh hưởng của đặc tính thừa thớt thông qua phương pháp IDE trong việc diễn giải mô hình học sâu    | GS.TS. Lê Hoài Bắc                                 | KHMT    | Nghiên cứu | Khoa học dữ liệu    |
| 176 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 20127376 | Trần Nhật Trường         |                                                                                                               |                                                    | KHMT    | Nghiên cứu | Khoa học máy tính   |
| 177 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 20127153 | Mai Trần Gia Hân         | Tìm hiểu về công nghệ chuỗi số và xây dựng thử nghiệm một mạng xã hội video có sự tích hợp công nghệ chuỗi số | TS. Nguyễn Thị Minh Tuyền                          | CNPM    | Ứng dụng   | Kỹ thuật phần mềm   |
| 178 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 20127465 | Lê Đồng Đồng             |                                                                                                               |                                                    | CNPM    | Ứng dụng   | Kỹ thuật phần mềm   |
| 179 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 20127674 | Lê Đức Đạt               | Nghiên cứu các phương pháp hỏi đáp đa phương thức cho văn bản tiếng Việt                                      | PGS.TS. Đinh Điền<br>TS. Nguyễn Hồng Bửu Long      | CNTThức | Nghiên cứu | Công nghệ trí thức  |
| 180 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 20127121 | Trần Ngô Gia Bảo         | Dịch máy mạng neural Anh-Việt theo hướng tiếp cận zero-shot                                                   | PGS.TS. Đinh Điền<br>TS. Nguyễn Hồng Bửu Long      | CNTThức | Nghiên cứu | Khoa học máy tính   |
| 181 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 20127620 | Phạm Nguyễn Tâm          |                                                                                                               |                                                    | CNTThức | Nghiên cứu | Khoa học máy tính   |
| 182 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 20127101 | Bùi Ngọc Mỹ An           | Xây dựng chatbot cho lĩnh vực khoa học và công nghệ                                                           | TS. Nguyễn Hồng Bửu Long                           | CNTThức | Ứng dụng   | Công nghệ trí thức  |
| 183 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 20127678 | Nguyễn Trần Trọng Nghĩa  |                                                                                                               |                                                    | CNTThức | Ứng dụng   | Công nghệ trí thức  |



| STT | MÃ HP    | TÊN HP               | MSSV     | HỌ TÊN SV              | TÊN ĐỀ TÀI                                                                                          | GIÁO VIÊN HƯỚNG DẪN                                | BỘ MÔN  | LOẠI KL    | CHUYÊN NGÀNH        |
|-----|----------|----------------------|----------|------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------|---------|------------|---------------------|
| 184 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 20127623 | Đặng Hoàng Thái        | Đo lường độ tương đồng xuyên ngữ Anh-Việt bằng cách ứng dụng các mô hình mã hóa đa ngôn ngữ         | PGS.TS. Đinh Điền<br>TS. Lương An Vinh             | CNTThức | Nghiên cứu | Công nghệ tri thức  |
| 185 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 20127567 | Lê Nguyễn Bình Nam     | Phân đoạn ảnh y khoa dựa trên kỹ thuật học sâu                                                      | TS. Nguyễn Tiến Huy                                | KHMT    | Nghiên cứu | Khoa học dữ liệu    |
| 186 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 20127397 | Nguyễn Thuỳ Hoàng Yến  | Nghiên cứu các phương pháp tóm tắt biểu đồ bằng văn bản Tiếng Việt                                  | PGS.TS. Đinh Điền<br>TS. Nguyễn Hồng Bửu Long      | CNTThức | Nghiên cứu | Công nghệ tri thức  |
| 187 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 20127565 | Vũ Đức Xuân Minh       |                                                                                                     |                                                    | CNTThức | Nghiên cứu | Công nghệ tri thức  |
| 188 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 20127188 | Nguyễn Quốc Huy        | Nghiên cứu các phương pháp phát sinh hội thoại tự động cho văn bản tiếng Việt                       | PGS.TS. Đinh Điền<br>TS. Nguyễn Hồng Bửu Long      | CNTThức | Nghiên cứu | Công nghệ tri thức  |
| 189 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 20127642 | Lê Cung Tiến           |                                                                                                     |                                                    | CNTThức | Nghiên cứu | Công nghệ tri thức  |
| 190 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 20127498 | Nguyễn Văn Hiếu        | Tạo sinh cảnh ba chiều từ câu mô tả dựa vào Trí tuệ nhân tạo tạo sinh                               | PGS.TS. Lý Quốc Ngọc                               | TGMT    | Nghiên cứu | Thị giác máy tính   |
| 191 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 20127578 | Phan Trí Nguyên        |                                                                                                     |                                                    | TGMT    | Nghiên cứu | Thị giác máy tính   |
| 192 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 20127082 | Lâm Thị Xuân Thy       | Hoàn thiện đồ thị tri thức thời gian bằng mạng nơ ron đồ thị có chú ý                               | ThS. Lê Ngọc Thành                                 | KHMT    | Nghiên cứu | Khoa học dữ liệu    |
| 193 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 20127500 | Đào Ngọc Hoa           |                                                                                                     |                                                    | KHMT    | Nghiên cứu | Khoa học dữ liệu    |
| 194 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 20127035 | Dương Thanh Huy        | Nghiên cứu các giải pháp trực quan hoá dữ liệu học tập gà xây dựng ứng dụng minh hoạ                | TS. Vũ Thị Mỹ Hằng                                 | HTTT    | Nghiên cứu | Hệ thống thông tin  |
| 195 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 20127432 | Nguyễn Hoài An         |                                                                                                     |                                                    | HTTT    | Nghiên cứu | Hệ thống thông tin  |
| 196 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 20127100 | Nguyễn Trịnh Như Ý     | Phát sinh bộ kiểm thử thủ công dựa trên yêu cầu phần mềm sử dụng GPT-4                              | PGS.TS. Nguyễn Văn Vũ                              | CNPM    | Nghiên cứu | Kỹ thuật phần mềm   |
| 197 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 20127343 | Phạm Ngọc Anh Thư      |                                                                                                     |                                                    | CNPM    | Nghiên cứu | Kỹ thuật phần mềm   |
| 198 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 20127011 | Lê Tấn Đạt             | Căn cứ dự đoán cho tác vụ gán nhãn ngữ nghĩa Y Sinh                                                 | ThS. Tuấn Nguyễn Hoài Đức                          | KHMT    | Nghiên cứu | Khoa học máy tính   |
| 199 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 20127680 | Phạm Thị Ánh Phát      |                                                                                                     |                                                    | KHMT    | Nghiên cứu | Khoa học dữ liệu    |
| 200 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 20127409 | Phan Đức Sung          | Xây dựng hệ thống hỏi đáp bệnh về xương trên ảnh y khoa về xương                                    | PGS.TS. Lý Quốc Ngọc                               | TGMT    | Ứng dụng   | Công nghệ Thông tin |
| 201 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 20127506 | Trần Hoàng             | Giải pháp cải thiện hiệu suất thực thi cho hệ thống tư vấn dựa trên láng giềng                      | PGS.TS. Lê Nguyễn Hoài Nam<br>ThS. Hồ Thị Hoàng Vy | HTTT    | Nghiên cứu | Hệ thống thông tin  |
| 202 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 20127538 | Trần Nguyễn Minh Khôi  |                                                                                                     |                                                    | HTTT    | Nghiên cứu | Hệ thống thông tin  |
| 203 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 20127005 | Nguyễn Đức Bảo         | Phương pháp học sâu nhằm phát hiện tổ hợp gene gây chết tế bào sử dụng dữ liệu multiomic            | ThS. Nguyễn Trần Duy Minh<br>ThS. Nguyễn Ngọc Đức  | KHMT    | Nghiên cứu | Khoa học dữ liệu    |
| 204 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 20127369 | Lê Quốc Trung          |                                                                                                     |                                                    | KHMT    | Nghiên cứu | Khoa học máy tính   |
| 205 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 20127258 | Hoàng Phước Nguyên     | Tăng cường nhúng trong đồ thị tri thức thời gian thông qua suy diễn logic dựa trên mạng nơ-ron động | ThS. Lê Ngọc Thành                                 | KHMT    | Nghiên cứu | Khoa học máy tính   |
| 206 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 20127640 | Ngô Đông Thức          |                                                                                                     |                                                    | KHMT    | Nghiên cứu | Khoa học máy tính   |
| 207 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 20127058 | Lê Hồ Bảo Nhật         | Sử dụng phân giải truy vấn để chuyển đổi văn bản thành SQL                                          | TS. Nguyễn Tiến Huy<br>TS. Lê Thanh Tùng           | KHMT    | Nghiên cứu | Khoa học dữ liệu    |
| 208 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 20127603 | Ninh Trần Hoàng Quân   |                                                                                                     |                                                    | KHMT    | Nghiên cứu | Khoa học dữ liệu    |
| 209 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 20127038 | Nguyễn Phước Gia Huy   | Sử dụng mô hình XAI để giải thích phân tích tính độc đáo của bằng sáng chế dựa trên văn bản         | GS.TS. Lê Hoài Bắc                                 | KHMT    | Ứng dụng   | Khoa học dữ liệu    |
| 210 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 20127088 | Nguyễn Thiện Hoàng Trí |                                                                                                     |                                                    | KHMT    | Ứng dụng   | Khoa học dữ liệu    |
| 211 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 20127045 | Võ Đình Khôi           | Hệ Thống Thiết Kế Ý Tưởng Thông Minh                                                                | PGS.TS. Trần Minh Triết<br>TS. Lê Trung Nghĩa      | CNPM    | Nghiên cứu | Kỹ thuật phần mềm   |
| 212 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 20127282 | Nguyễn Hoàng Phúc      |                                                                                                     |                                                    | CNPM    | Nghiên cứu | Kỹ thuật phần mềm   |

| STT | MÃ HP    | TÊN HP               | MSSV     | HỌ TÊN SV             | TÊN ĐỀ TÀI                                                               | GIÁO VIÊN HƯỚNG DẪN                                  | BỘ MÔN  | LOẠI KL    | CHUYÊN NGÀNH        |
|-----|----------|----------------------|----------|-----------------------|--------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|---------|------------|---------------------|
| 213 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 20127062 | Nguyễn Khải Phú       | Phương pháp tối ưu SHAP trong xAI                                        | ThS. Nguyễn Trần Duy Minh                            | KHMT    | Nghiên cứu | Khoa học máy tính   |
| 214 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 20127406 | Thái Cẩm Phong        |                                                                          |                                                      | KHMT    | Nghiên cứu | Khoa học dữ liệu    |
| 215 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 20127193 | Trần Vĩnh Quốc Huy    | Tìm hiểu KLEE và xây dựng ứng dụng minh họa                              | ThS. Nguyễn Minh Huy                                 | CNPM    | Ứng dụng   | Công nghệ Thông tin |
| 216 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 20127310 | Dương Song            |                                                                          |                                                      | CNPM    | Ứng dụng   | Công nghệ Thông tin |
| 217 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 20127017 | Ngô Gia Hải           | Nghiên cứu kiến trúc Clean Architecture                                  | ThS. Nguyễn Văn Khiết                                | CNPM    | Nghiên cứu | Kỹ thuật phần mềm   |
| 218 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 20127504 | Mai Vũ Huy Hoàng      |                                                                          |                                                      | CNPM    | Nghiên cứu | Kỹ thuật phần mềm   |
| 219 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 20127018 | Phùng Đức Hải         | Phát sinh kịch bản kiểm thử và bộ dữ liệu kiểm thử dựa vào GPT           | PGS.TS. Nguyễn Văn Vũ                                | CNPM    | Nghiên cứu | Kỹ thuật phần mềm   |
| 220 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 20127155 | Phạm Anh Hào          |                                                                          |                                                      | CNPM    | Nghiên cứu | Kỹ thuật phần mềm   |
| 221 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 20127323 | Võ Nhật Tân           | Nâng cao chất lượng video bằng mô hình học sâu                           | TS. Bùi Tiến Lên                                     | KHMT    | Nghiên cứu | Khoa học dữ liệu    |
| 222 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 20127447 | Ngô Đức Bảo           |                                                                          |                                                      | KHMT    | Nghiên cứu | Công nghệ Thông tin |
| 223 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 20127383 | Lê Ngọc Tường         | Khôi phục hình ảnh bằng mạng đối nghịch tạo sinh và Transformer          | TS. Nguyễn Ngọc Thảo                                 | KHMT    | Nghiên cứu | Khoa học dữ liệu    |
| 224 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 20127588 | Nguyễn Tấn Phát       |                                                                          |                                                      | KHMT    | Nghiên cứu | Khoa học máy tính   |
| 225 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 20127130 | Bùi Tiến Đạt          | Nâng cao hiệu quả các mô hình nhận dạng khuôn mặt và tên thuốc dùng SISA | PGS.TS. Lê Hoàng Thái                                | KHMT    | Nghiên cứu | Khoa học máy tính   |
| 226 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 20127136 | Đặng Minh Đức         |                                                                          |                                                      | KHMT    | Nghiên cứu | Khoa học máy tính   |
| 227 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 20127099 | Võ Ngọc Khánh Vy      | Một giải pháp mở rộng tập láng giềng trong tư vấn lọc cộng tác           | ThS. Hồ Thị Hoàng Vy<br>PGS.TS. Lê Nguyễn Hoài Nam   | HTTT    | Nghiên cứu | Hệ thống thông tin  |
| 228 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 20127154 | Nguyễn Thị Thanh Hằng |                                                                          |                                                      | HTTT    | Nghiên cứu | Hệ thống thông tin  |
| 229 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 20127560 | Phạm Trần Trung Lượng | Tăng cường dữ liệu cho học đồ thị                                        | ThS. Nguyễn Trần Duy Minh<br>ThS. Hồ Thị Thanh Tuyền | KHMT    | Nghiên cứu | Khoa học dữ liệu    |
| 230 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 20127097 | Trần Quang Vinh       | Giải thích phân biện hợp lí cho nhận diện khuôn mặt người                | GS.TS. Lê Hoài Bắc                                   | KHMT    | Nghiên cứu | Khoa học máy tính   |
| 231 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 20127452 | Hồ Đăng Cao           | Phân lớp đa đối tượng dựa trên mô hình học sâu                           | TS. Bùi Tiến Lên                                     | KHMT    | Nghiên cứu | Khoa học dữ liệu    |
| 232 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 20127476 | Đỗ Đức Duy            |                                                                          |                                                      | KHMT    | Nghiên cứu | Khoa học dữ liệu    |
| 233 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 20127141 | Bùi Tuấn Dũng         | Tái tạo hình ảnh từ sóng não                                             | PGS.TS. Lý Quốc Ngọc<br>ThS. Đỗ Thị Thanh Hà         | TGMT    | Nghiên cứu | Công nghệ tri thức  |
| 234 | CSC10251 | Khóa luận tốt nghiệp | 20127330 | Trịnh Đức Thiên       |                                                                          |                                                      | TGMT    | Nghiên cứu | Thị giác máy tính   |
| 238 | CSC10252 | Thực tập tốt nghiệp  | 20127559 | Nguyễn Hoàng Luân     | Phát triển và tối ưu hóa các ứng dụng hỗ trợ nền tảng y tế từ xa         | PGS.TS. Nguyễn Văn Vũ<br>Nguyễn Hoàng Anh            | CNPM    | Ứng dụng   | Kỹ thuật phần mềm   |
| 239 | CSC10252 | Thực tập tốt nghiệp  | 20127168 | Nguyễn Huy Hoàng      | Xây dựng kho dữ liệu lakehouse và phân tích nhu cầu cầu đầu thầu         | TS. Ngô Minh Nhựt<br>Nguyễn Minh Thông               | CNTThức | Ứng dụng   | Công nghệ tri thức  |